**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI HỌC KÌ I**

**MÔN ĐỊA LÍ 7**

**I.Lý thuyết**

**Câu 1: Đặc điểm môi trường hoang mạc.**

**1. Đặc điểm môi trường**

- Phần lớn các hoang mạc nằm dọc theo hai đường chí tuyến và giữa lục địa Á- Âu

- Khí hậu khô hạn khắc nghiệt, động thực vật nghèo nàn, dân cư thưa thớt.

- Nguyên nhân: Nằm ở nơi có áp cao thống trị, hoặc ở sâu trong nội địa…

*Sự khác nhau về chế độ nhiệt giữa hoang mạc ở đới nóng và hoang mạc đới ôn hòa*

- Hoang mạc đới nóng: biên độ nhiệt trong năm cao, có mùa đông ấm, mùa hạ rất nóng, mưa rất ít.

- Hoang mạc đới ôn hòa: biên độ nhiệt trong năm rất cao, mùa hạ không quá nóng, mùa đông rất lạnh.

**2. Sự thích nghi của thực, động vật với môi trường**

 Thực vật, động vật thích nghi với môi trường khô hạn, khắc nghiệt bằng cách tự hạn chế sự mất nước, tăng cường dự trữ nước, chất dinh dưỡng trong cơ thể.

**Câu 2: Hoạt động kinh tế của các dân tộc ở phương Bắc**

*- Hoạt động kinh tế cổ truyền:* chủ yếu là chăn nuôi tuần lộc, săn bắt động vật để lấy lông, mỡ, thịt và da. Nguyên nhân: do khí hậu khắc nghiệt, lạnh lẽo.

*- Hoạt động kinh tế hiện đại:* khai thác tài nguyên thiên nhiên, chăn nuôi thú có lông quý. Nguyên nhân: do khoa học – kĩ thuật phát triển.

\***Các vấn đề cần quan tâm**

- Thiếu nhân lực để phát triển kinh tế

- Nguy cơ tuyệt chủng một số loài động vật quý.

**Câu 3: Đặc điểm môi trường vùng núi.**

- Khí hậu và thực vât thay đổi theo độ cao: càng lên cao nhiệt độ càng giảm, thực vật phân tầng theo độ cao giống như khi ta đi từ vùng vĩ độ thấp lên vùng vĩ độ cao.

- Khí hậu và thực vât thay đổi theo hướng của sườn núi:

+ Sườn đón gió ẩm, có mưa nhiều, cây cối tốt tươi hơn sườn khuất gió.

+Sườn đón nắng cây cối phát triển lên những độ cao lớn hơn sườn khuất nắng.

**Câu 4: Thiên nhiên Châu Phi.**

**1.Vị trí địa lí:**

**-** Phía Bắc giáp với Địa Trung Hải; phía Đông Bắc giáp với biển Đỏ; Phía Đông Nam và phía Nam giáp với Ấn Độ Dương; Phía Tây giáp với Đại Tây Dương.

- Đại bộ phận lãnh thổ châu Phi nằm giữa hai chí tuyến, tương đối cân xứng ở hai bên đường Xích đạo.

**2. Địa hình và khoáng sản**

- Châu Phi có dạng hình khối, đường bờ biển ít bị chia cắt, rất ít vịnh biển, bán đảo, đảo.

- Địa hình tương đối đơn giản, có thể coi toàn bộ châu Phi là khối sơn nguyên lớn.

- Khoáng sản phong phú, nhiều kim loại quý hiếm: vàng, kim cương, uranium,….

**II. KỸ NĂNG**

**Bài 2 trang 9: Tính mật độ dân số năm 2001 của các nước trong bảng dưới đây**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên nước** | **Diện tích (km²)** | **Dân số (triệu người)** | **Mật độ dân số (người/km2)** |
| **Việt Nam** |  329 314 |  78,8 |  |
| **Trung Quốc** | 9 597 000 | 1 273,3 |  |
| **In-đô-nê-xi-a** | 1 919 000 |  206,1 |  |

**Bài 2 trang 58 :** Theo thống kê của các nhà khoa học tại hội nghị về môi trường ở La Hay (Hà Lan) vào cuối năm 2000 thì các nước sau đây có lượng khí thải độc hại bình quân đầu người cao nhất thế giới:

+ Hoa Kì: 20 tấn/ năm/ người.

+ Pháp: 6 tấn/ năm/ người.

- Hãy thể hiện các số liệu trên bằng biểu đồ hình cột.

- Tính tổng lượng khí thải của từng nước nói trên trong năm 2000, cho biết số dân của các nước như sau:

+ Hoa Kì: 281421000 người

+ Pháp: 59330000 người.

……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..

**\*TẬP BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ 7**

**Câu 1:** Quan sát bản đồ “Các môi trường địa lí” trang 8, 9. Em hãy cho biết môi trường đới ôn hòa phân bố chủ yếu trong giới hạn của các vĩ tuyến nào? Nêu tên các kiểu môi trường ở đới ôn hòa.

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

**Câu 2:** Quan sát bản đồ Châu Phi – Địa lí tự nhiên (trang 10). Em hãy cho biết:

- Châu Phi tiếp giáp với các biển và đại dương nào?

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

- Kể tên các bồn địa, sơn nguyên, các dãy núi chính và các sông lớn ở Châu Phi?

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

**Câu 3:** Quan sát bản đồ “Các môi trường địa lí”, (trang 8,9) em hãy:

- Xác định vị trí, ranh giới của môi trường hoang mạc và môi trường nhiệt đới.

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

- Giải thích tại sao hoang mạc lại chiếm vị trí lớn ở Bắc Phi?

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..